TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 22-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Khương Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà***: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Văn Q, sinh ngày 09/11/1971 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Đ (đã chết) và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1997); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Chị Hà Thị B, sinh năm 2004; trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Chị Hà Thị H, sinh năm 1987; trú tại: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Hà Văn T, sinh năm 1991; trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Văn Q chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Ngày 05/7/2022, Q sử dụng điện thoại di động của mình đăng nhập vào nick facebook *"Quân Hà"* thì thấy nick facebook *"TT cấp GPLX Thành Công 1"* đăng video quảng cáo nhận làm các loại giấy phép lái xe. Q nảy sinh ý định đặt làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả để sử dụng cho bản thân. Do không biết soạn tin nhắn nên Q nhờ chị Hà Thị B ở cùng thôn nhắn tin cho nick facebook *"TT cấp GPLX Thành Công 1"* xin số điện thoại để Q liên hệ làm giấy phép lái xe. Sau khi có số điện thoại Q đi về nhà gọi và trao đổi, cung cấp thông tin cá nhân để đặt mua 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 với giá 1.100.000đ mang tên mình, hẹn khoảng 05 đến 08 ngày sau lấy hàng và thanh toán tiền. Đến ngày 13/7/2022, Q nhận được điện thoại của chị Hà Thị H là nhân viên bưu điện huyện L gọi báo có đơn hàng gửi đến. Khoảng 11 giờ 30' cùng ngày, Q một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88D1-358.28 đến bưu điện xã T nhận bưu phẩm. Khi nhận được bưu phẩm Q mở ra thì thấy bên trong có 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 có ảnh của mình kèm theo một số giấy tờ khác, Q thanh toán cho chị H số tiền 1.100.000đ và ra về. khi Q đi đến khu vực cổng trường THCS xã T thuộc thôn B, xã T thì bị Công an huyện Lập Thạch kiểm tra, lập biên bản. Thu giữ của Q 01 bao bì bằng giấy màu trắng bên trong gồm có các tài liệu: 01 giấy phép lái xe số 770220302769 đề tên Hà Văn Q, có dấu tròn đỏ và đề nơi cấp: Sở giao thông vận tải Vĩnh Phúc – niêm phong ký hiệu A1; 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe chưa ghi tên người làm đơn; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô chưa ghi tên người thi sát hạch – niêm phong ký hiệu A2; 01 giấy khám sức khỏe của người lái xe chưa ghi tên, thông tin người đề nghị khám sức khỏe – niêm phong ký hiệu A3 và một số tài sản khác.

Ngày 13/7/2022, chị Hà Thị H tự nguyện giao nộp số tiền 1.100.000đ là tiền mà Hà Văn Q thanh toán sau khi nhận gói hàng có chứa tài liệu giả.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã làm việc với Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Phúc và Công ty Cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải để xác minh và yêu cầu cung cấp tài liệu phục vụ công tác giám định. Tại Công văn số 2216 ngày 28/7/2022 của Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện: *"Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc không có cơ sở đào tạo lái xe nào có tên là"Trung tâm dạy nghề, đào tạo và sát hạch lái xe Trường cao đẳng giao thông vận tải - Bộ Công an. Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc không cấp Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 770220302769"* và cung cấp mẫu dấu của Sở giao thông vận tải Vĩnh Phúc để phục vụ công tác giám định.

Ngày 11/10/2022, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có các kết luận giám định:

* Kết luận giám định số 3068/KL-KTHS, kết luận: *"Giấy phép lái xe hạng A1, số 770220302769, đứng tên Hà Văn Q, ngày sinh: 09/11/1971, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Thôn N, X. T, H. Lập Thạch, T. Vĩnh Phúc, đề nơi*

cấp: Sở giao thông vận tải Vĩnh Phúc, đề ngày cấp: 18/05/2022 (ký hiệu A1) là giấy phép lái xe giả".

* Kết luận giám định số 3069/KL-KTHS, kết luận: *"1. Chữ ký mang tên Nguyễn Hùng C dưới mục "GIÁM ĐỐC" và chữ ký mang tên Lê Trọng Th dưới mục "TỔ TRƯỞNG" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 không phải chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.*

*2. Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "BỘ CÔNG AN * TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI * TRUNG TÂM DẠY NGHỀ ĐÀO TẠO VÀ SÁT HẠCH LÁI XE" dưới mục "GIÁM ĐỐC" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 không phải hình dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu".*

* Kết luận giám định số 3070/KL-KTHS, kết luận: *"1. Hình dấu tròn màu đỏ với nội dung "BỘ Y TẾ * BỆNH VIỆN GTVT TW * GIÁM ĐỊNH Y KHOA" dưới mục "NGƯỜI KẾT LUẬN (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)" trên mẫu cần giám định ký hiệu A3 không phải dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.*

2. Chữ ký mang tên BS. Vương Văn Học, chữ ký mang tên BS. Dương Xuân Minh tại phần "II. KHÁM CẬN LÂM SÀNG" và chữ ký mang tên BSCKII. Nguyễn Văn Thìn dưới mục "NGƯỜI KẾT LUẬN (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)" trên mẫu cần giám định ký hiệu A3 không phải chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

3. Hình dấu tên "BS. Vương Văn Học, BS. Dương Xuân Minh" tại phần "II. KHÁM CẬN LÂM SÀNG" và hình dấu tên "BSCKII. Nguyễn Văn Thìn" dưới mục "NGƯỜI KẾT LUẬN (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)" trên mẫu cần giám định ký hiệu A3 không phải dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu".

Vật chứng vụ án đã thu giữ: 01 giấy phép lái xe số 770220302769 đề tên Hà Văn Q; 01 giấy khám sức khỏe của người lái xe chưa ghi tên, thông tin người đề nghị khám sức khỏe; 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe chưa ghi tên người làm đơn; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô chưa ghi tên người thi sát hạch; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung màu xám của Hà Văn Q; Số tiền 1.100.000đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-358.28.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn Q đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hà Văn Q về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Hà Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hà Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Hà Văn Q phạm tội "Làm giả tài liệu của Cơ quan, tổ chức", áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hà Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách của án treo, không phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Hà Văn Q nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định…. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Ngày 05/7/2022, Hà Văn Q lên mạng xã hội facebook liên hệ với một người không quen biết để làm giấy phép lái xe mô tô giả, bị cáo đã cung cấp thông tin tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của bị cáo để làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô đứng tên bị cáo. Đến ngày 13/7/2022, khi bị cáo Quân vừa nhận được giấy phép lái xe mô tô giả thì bị Công an phát hiện.

Hành vi cung cấp thông tin tên, tuổi, địa chỉ để cho người khác làm giả 01 giấy phép lái xe mô tô nên bị cáo đã phạm vào tội “Làm giả tài liệu của Cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả ...., tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức… thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác, hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Hiện nay việc làm giả

con dấu, giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật đang có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng không nhỏ đến mọi mặt của đời sống xã hội. Do vậy phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo lần đầu tiên phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì lớn nên không cần phạt bổ sung bị cáo.

[5]. Khi trao đổi đặt làm Giấy phép lái xe giả Q chỉ đặt làm 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên mình. Tuy nhiên, khi nhận bưu phẩm thì Q mới phát hiện người làm giấy phép lái xe giả gửi kèm thêm các tài liệu khác (đều chưa có tên và thông tin). Do vậy, xác định Q không có hành vi làm giả nhiều giấy tờ, tài liệu. Q không xác định được tên, địa chỉ cụ thể của người làm giấy phép lái xe giả cho mình nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chị Hà Thị H là nhân viên giao hàng của Bưu điện huyện Lập Thạch, khi giao gói hàng có chứa giấy phép lái xe giả cho Q chị H không biết trong bưu phẩm có tài liệu gì. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Hà Thị B là người soạn tin nhắn giúp Q để hỏi xin số điện thoại sau đó việc Q trao đổi nội dung gì chị B không biết, chị B không bàn bạc, thỏa thuận gì với Q về việc đặt làm giấy phép lái xe giả. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người có tên Nguyễn Tấn P ở 16 N - V - H - Hà Nội là tên và địa chỉ được ghi ở mục người gửi trên bao bì thu giữ của Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường V, Quận H, thành phố Hà Nội nhưng không có người có thông tin như trên. Đối với số điện thoại Q liên lạc đặt làm giấy phép lái xe giả, cơ quan điều tra đã gửi công văn đề nghị Công ty cổ phần Viễn Thông di động Vietnammobile tra cứu và cung cấp thông tin của chủ thuê bao nhưng đến

nay chưa có kết quả. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe số 770220302769 đề tên Hà Văn Q; 01 giấy khám sức khỏe của người lái xe chưa ghi tên, thông tin người đề nghị khám sức khỏe; 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe chưa ghi tên người làm đơn; 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô chưa ghi tên người thi sát hạch là tài liệu giả có giá trị chứng minh tội phạm cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xám của Hà Văn Q, là phương tiện Q dùng để liên lạc, trao đổi làm giả tài liệu cần tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.100.000đ là tiền sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-358.28 là phương tiện Q dùng khi đi nhận tài liệu giả quá trình điều tra xác định là của anh Hà Văn T cho Q mượn, không biết mục đích của Q dùng xe đi nhận tài liệu giả. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là đúng chủ sở hữu.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Q phạm tội "*Làm giả tài liệu của Cơ quan, tổ chức*".

Áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn Q 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 08 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung của Hà Văn Q;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đồng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã T, huyện L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa